



BÁO CÁO THÁNG

NGÀNH HÀNG

CÀ PHÊ



AGREiNFOS

BÁO CÁO THÁNG 05-2025

TIÊU ĐIỂM TRONG THÁNG

THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ THẾ GIỚI

- ❑ Tháng 5/2025, giá cà phê Arabica và Robusta đều giảm so với tháng 4 /2025 do nguồn cung được bổ sung.
- ❑ Tháng 4/2025, xuất khẩu cà phê toàn cầu đạt 12,1 triệu bao, giảm 5,8% so với cùng kỳ niên vụ trước.
- ❑ Trong quý I/2025, xuất khẩu cà phê tại Colombia đạt 3,59 triệu bao, mức cao nhất trong 5 năm gần đây.
- ❑ 11 quốc gia EU đề nghị trì hoãn và nói lỏng Quy định chống phá rừng (URDR)
- ❑ NESTLÉ đầu tư 266 triệu USD vào ngành cà phê tại Brazil từ nay đến 2028.
- ❑ Niên vụ 2024/2025 sản lượng cà phê Mexico ước đạt 3,87 triệu bao.
- ❑ Niên vụ 2025/2026, sản lượng cà phê của Peru ước đạt 4,2 triệu bao.
- ❑ Dự báo sản lượng cà phê của Brazil niên vụ 2025/2026 ước đạt 65 triệu bao
- ❑ Sản lượng cà phê Guatemala trong niên vụ 2024/2025 sẽ đạt 3,53 triệu bao

TIÊU ĐIỂM TRONG THÁNG

THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ VIỆT NAM

- ❑ Tháng 5/2025, giá cà phê trong nước có tiếp tục có xu hướng giảm, do tồn kho thế giới tăng và nguồn cung cà phê thế giới được bổ sung khi Brazil đang bước vào vụ thu hoạch.
- ❑ Xuất khẩu cà phê tháng 5/2025 đạt hơn 148 nghìn tấn (khoảng 2,48 nghìn bao), trị giá 859,9 triệu USD, tăng 191% về giá trị và tăng 118% về lượng so với cùng kỳ năm trước.
- ❑ Ngành cà phê Việt Nam hướng tới xuất khẩu 1,8 triệu tấn trong năm 2025
- ❑ Việt Nam được xếp vào nhóm “rủi ro thấp” trong bảng xếp hạng rủi ro các quốc gia theo Quy định EUDR do Ủy ban châu Âu công bố.
- ❑ Huyện Đơn Dương, Lâm Đồng sẽ hoàn thành rà soát và phân loại 100% diện tích phê theo tiêu chí không gây mất rừng trong năm 2025.



THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

DIỄN BIẾN GIÁ CÀ

Tháng 5/2025, giá cà phê Arabica và Robusta đều giảm so với tháng 4/2025 do nguồn cung cà phê được bổ sung.

Robusta (kỳ hạn T7/2025): **5.000** USD/tấn,

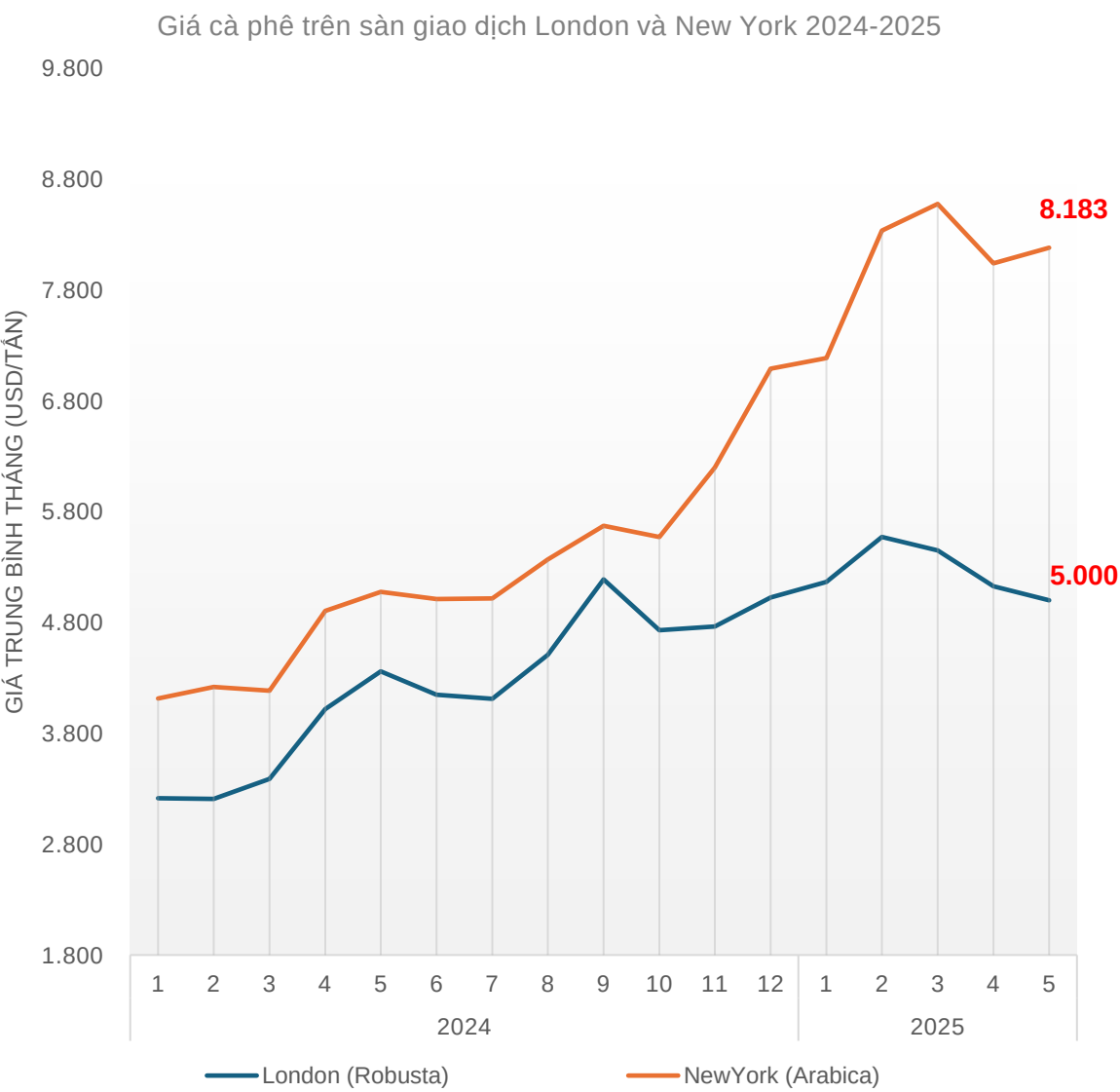
↘ Giảm **128** USD/tấn so với tháng trước.

↗ Tăng **640** USD/tấn so với cùng kỳ năm trước.

Arabica (kỳ hạn T7/2024): **8.183** USD/tấn,

↗ Tăng **142** USD/tấn so với tháng trước.

↗ Tăng **3.106** USD/tấn so với cùng kỳ năm trước.



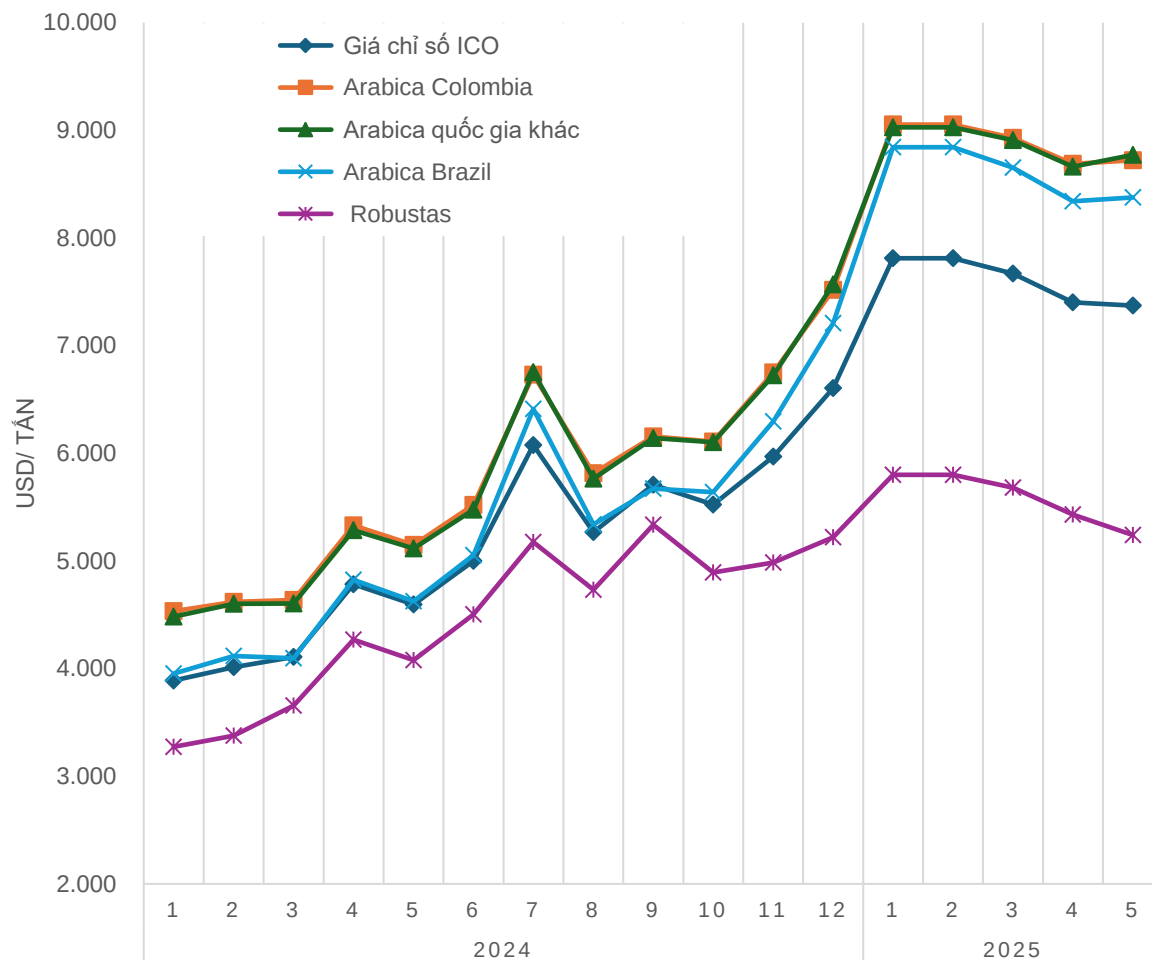
Nguồn: Sàn kỳ hạn ICE

DIỄN BIẾN GIÁ CÀ

Giá trung bình các loại cà phê trên thế giới tháng 5/2025

- ☐ Arabica Colombia: **8.721** USD/tấn
↗ Tăng 69,4% so với T5/2024
- ☐ Arabica khác: **8.771** USD/tấn
↗ Tăng 71,4% so với T5/2024
- ☐ Arabica Brazil: **8.378** USD/tấn
↗ Tăng 81,2% so với T5/2024
- ☐ Robusta: **5.242** USD/tấn
↗ Tăng 28,5% so với T5/2024

Giá một số loại cà phê trên thế giới giai đoạn 2024-2025



11 Quốc gia EU đề nghị trì hoãn và nói lỏng Quy định chống phá rừng (EUDR)

 **Ngày 26/5/2025**, 11 quốc gia EU gửi kiến nghị lên Ủy ban Châu Âu

 **Mục tiêu:** Doanh nghiệp phải chứng minh sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm như cà phê, cacao, dầu cọ, thịt bò, đậu nành không phá rừng và mất rừng

 **Thời điểm hiệu lực:** Tháng 12/2025

 **Lo ngại từ các quốc gia:** Quy định **quá phức tạp**, gây khó khăn cho **nông dân & người sản xuất nhỏ**
Kiến nghị:

- **Gia hạn thời gian** thực hiện
- **Đơn giản hóa** quy trình
- Phân loại các quốc gia theo mức độ rủi ro, các quốc gia có **"rủi ro rất thấp"** – được **miễn kiểm tra & truy xuất nguồn gốc sản phẩm**

 **Chế tài theo luật:**

- Hàng hóa xuất, nhập khẩu từ EU cũng phải **thăm định nguồn gốc**
- Doanh nghiệp vi phạm có thể bị **phạt đến 4% doanh thu** tại thị trường EU

1 TIN LIÊN QUAN

ASEAN Coffee Appreciation Protocol (ACAP) chính thức ra mắt

Ngày 16/5/2025, Liên đoàn Cà phê ASEAN (ACF) ra mắt **ACAP** – hệ thống đánh giá chất lượng cà phê **Đông Nam**

Á. ACAP được Viện Cà phê ASEAN (ACI) phát triển, phục vụ đào tạo và định giá cà phê **theo tiêu chuẩn khu vực**

☕ **ACAP – Giải pháp thay thế CVA toàn cầu:**

- Thay thế khung **Coffee Value Assessment (CVA)** của SCA (Mỹ, Anh)
- Được thúc đẩy mạnh tại **Indonesia** và **khu vực ASEAN**

📊 **6 mô-đun đánh giá của ACAP:**

1. **Kỹ thuật:** từ trồng đến bảo quản
2. **Mô tả cảm quan:** phân tích hương vị cà phê nhân
3. **Rang xay:** chất lượng cà phê sau khi rang
4. **Pha chế:** hiệu quả & kỹ thuật pha cà phê
5. **Cảm nhận người tiêu dùng**
6. **Đánh giá kỹ năng:** dành cho đào tạo barista





TIN LIÊN QUAN

NESTLÉ TĂNG ĐẦU TƯ VÀO NGÀNH CÀ PHÊ TẠI BRAZIL

💰 Tổng vốn đầu tư đến 2028:

- 266 triệu USD, gồm
 - ◆ 177,3 triệu USD (đã công bố năm 2024)
 - ◆ 88,7 triệu USD bổ sung (công bố mới)

📍 Mục tiêu đầu tư:

- 🏭 Mở rộng nhà máy tại Montes Claros (Minas Gerais)
- ☕ Phát triển hệ thống máy pha cà phê Nestlé Professional tại thị trường nội địa

🌍 Vai trò của Brazil:

- 🏆 Quốc gia tiêu thụ cà phê lớn thứ 2 thế giới
- 🏆 Nhà sản xuất & xuất khẩu cà phê số 1 toàn cầu

🔄 Chiến lược:

- Tăng cường sản xuất – mở rộng hệ thống tiêu thụ – củng cố vị thế tại thị trường chiến lược

Hội nghị EUDR tại Uganda – Thúc đẩy tuân thủ Quy định EUDR

📌 Thông tin chính:

- Tổ chức tại **Kampala, Uganda**
- Hơn **25 quốc gia châu Phi** tham dự
- Mục tiêu: Thúc đẩy **tuân thủ EUDR**, có hiệu lực từ **30/12/2025**

☕ Vai trò của châu Phi trong chuỗi cung ứng cà phê:

- Cung cấp **25% lượng cà phê nhập khẩu vào EU**
- Năm 2023: ~**13 triệu bao**, chiếm **10% sản lượng toàn cầu**
- **Gần 60% cà phê xuất khẩu** châu Phi được tiêu thụ tại EU
→ Tuân thủ EUDR là yếu tố **sống còn** với các **hệ sản xuất nhỏ**

⚠️ Thách thức còn tồn tại:

- Truy xuất nguồn gốc hạn chế
- Hạ tầng yếu, thiếu tài chính
- Nhận thức còn thấp trong cộng đồng nông dân

💛 Giải pháp & cam kết:

- EU cam kết **hợp tác, không trừng phạt**
- Tại Uganda: đã tiến hành **đăng ký nông dân**, truyền thông yêu cầu tuân thủ
- Hội nghị tập trung xây dựng **lộ trình thực hiện EUDR đúng hạn**



A man wearing a green wide-brimmed hat and a dark blue long-sleeved shirt is harvesting coffee cherries. He is holding a large handful of red and green cherries in his gloved hands. The background is a dense coffee plantation with green leaves and clusters of red cherries.

Tình hình sản xuất cà phê thế giới

Uganda đẩy mạnh đăng ký nông dân cà phê để tuân thủ EUDR của EU

Mục tiêu: Đăng ký **2,8 triệu** nông dân trước **30/12/2025** (hiện đã đạt **1,25 triệu**; mục tiêu **1,8 triệu** vào cuối 6/2025)

Tiến độ thực hiện

-  **Hiện tại:** Đã đăng ký được **1,25 triệu** nông dân
-  **Mục tiêu tháng 6/2025:** **1,8 triệu** người
-  **Mục tiêu cuối năm 2025:** **2,8 triệu** người hoàn tất đăng ký

Hệ thống truy xuất nguồn gốc

-  Chính phủ đã triển khai hệ thống truy xuất nguồn gốc kỹ thuật số
-  Theo dõi quá trình từ nông trại đến người tiêu dùng
-  Đăng ký là tự nguyện, không liên quan đến thuế

Khuyến nghị và cảnh báo

-  Nông dân **không đăng ký** có thể **khó bán cà phê** cho thị trường EU
-  Chính phủ **khuyến khích mạnh mẽ** nông dân tham gia để **giữ quyền tiếp cận quốc tế**

MEXICO

 **Sản lượng niên vụ 2024–2025:** 3,87 triệu bao (60kg/bao), trong đó Arabica: 3,53 triệu | Robusta: 340.000 bao

Xuất khẩu cà phê xanh: 1,39 triệu bao

 **Dự báo niên vụ 2025–2026**

- **Tổng sản lượng:** 3,91 triệu bao (▲ nhờ giá quốc tế tăng)
- **Xuất khẩu cà phê xanh:** 1,35 triệu bao (▼ nhẹ)

 **Nhập khẩu và tiêu thụ nội địa**

- **Nhập khẩu:** 1,93 triệu bao (▲ 4,04%)
- **Tiêu thụ nội địa:** 3,15 triệu bao (▲ 1,61%)



PERU

Dự báo sản lượng cà phê Peru – Niên vụ 2025/26 (USDA)

1. Tổng sản lượng dự kiến:

- **4,2 triệu bao**
- **▲ Tăng 8,2%** so với niên vụ trước
- Chủ yếu là **cà phê Arabica chế biến ướt**

2. Tiêu thụ nội địa: 3,15 triệu bao (▲ 1,61%)

3. Tình hình sản xuất:

🌿 Diện tích thu hoạch: 335.000 ha

⚖️ Năng suất trung bình: 721 kg/ha

🏠 Tiêu thụ nội địa: ~300.000 bao → phần lớn dành cho xuất khẩu



Dự báo sản lượng cà phê Brazil 2025/2026 (USDA)

1. Tổng sản lượng dự kiến:

- 65 triệu bao
- ↑ +0,46% so với vụ 2024/25)

2. Cơ cấu sản lượng:

- Arabica chế biến tự nhiên: 40,90 triệu bao (▼ 6,40%)
- Robusta (Conilon): 24,10 triệu bao (▲ 14,76%)

3. Thương mại & tiêu dùng nội địa:

- Xuất khẩu dự kiến: 38 triệu bao (▼ 6,18%)
- Tiêu thụ nội địa: 22,28 triệu bao (▲ 1,41%)
- Tồn kho cuối vụ: ~640.000 bao



GUATEMALA



Sản lượng cà phê

Niên vụ 2024–2025:

- 3,53 triệu bao (tăng **3,1%** so với dự báo trước)
- Chủ yếu là **Arabica chế biến ướt chất lượng cao**

Niên vụ 2025–2026:

- Dự kiến **duy trì ổn định** ở mức 3,54 triệu bao
- **Xuất khẩu** ước đạt **3,21 triệu bao**
- **Tồn kho đầu kỳ**: chỉ khoảng **12.000 bao**

Tiêu thụ nội địa

Dự báo 2024–2025:

- **717.000 bao** (tăng **19,5%**)
- Bao gồm cà phê hòa tan nhập khẩu và cà phê rang xay
- Tăng nhờ mở rộng **chuỗi quán cà phê** và **đô thị hóa**

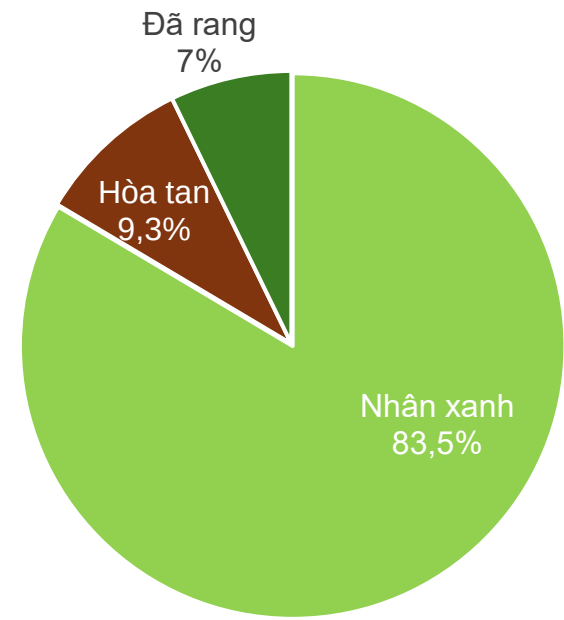
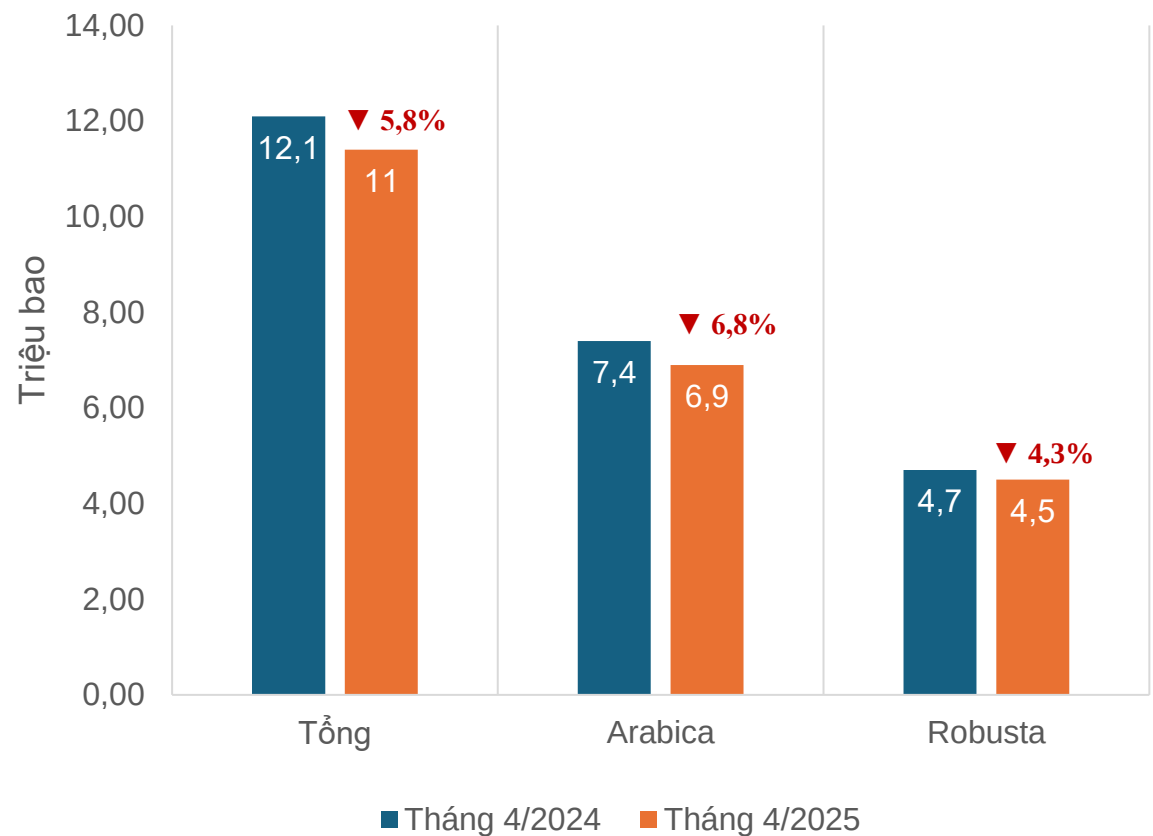


TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ THẾ GIỚI



TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ TOÀN CẦU THÁNG 4/2025

Theo ICO, tháng 4/2025, xuất khẩu cà phê toàn cầu đạt **12,1** triệu bao, **▼ 5,8%** so với cùng kỳ niên vụ trước.



- Cà phê hòa tan:** **1,13** triệu bao
↗ **tăng 6%** so với tháng 4/2024.
- Cà phê đã rang:** **0,88** triệu bao
↗ **tăng 16,4%** so với tháng 4/2024.
- Cà phê nhân xanh:** **10,2** triệu bao
↘ **giảm 6,8%** so với tháng 4/2024.

TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ NHÂN XANH THÁNG 4/2025

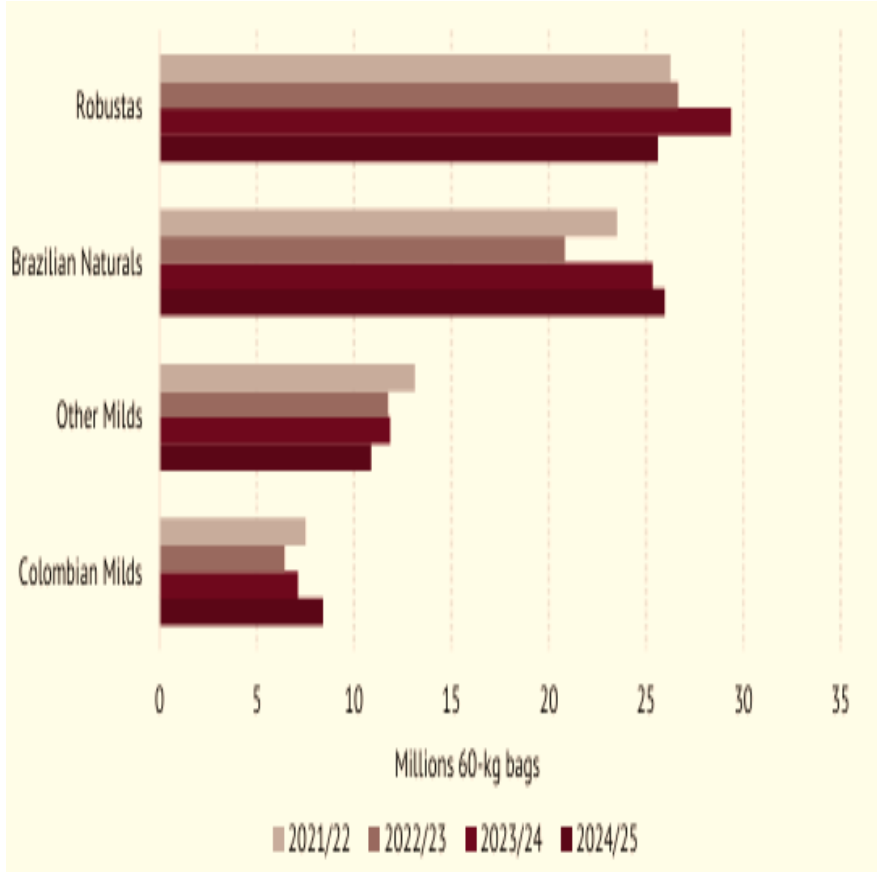
Arabica Colombia: **0,87** triệu bao,
▲ tăng **1,1%** so với tháng 4 năm 2024.

Arabica Brazil: **3,19** triệu bao,
▼ giảm **14,4%** so với tháng 4 năm 2024.

Arabica khác: **2,16** triệu bao,
▲ tăng **1,5%** so với tháng 4 năm 2024.

Robusta: **3,98** triệu bao,
▼ giảm **5,8%** so với tháng 4 năm 2024.

Xuất khẩu cà phê nhân xanh trong 7 tháng đầu niên vụ 2024/2025
ĐVT: Triệu bao



Nguồn: ICO

TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ THEO CÁC KHU VỰC NIÊN VỤ THÁNG 4/2025

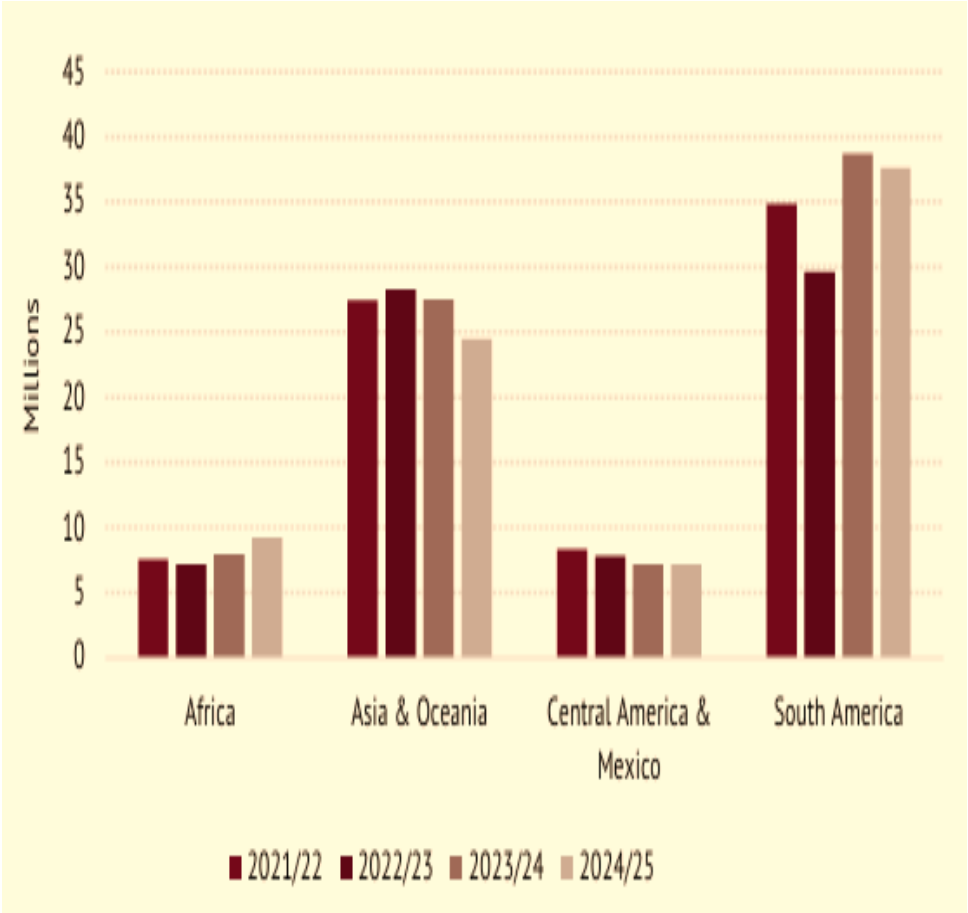
Châu Phi: 1,8 triệu bao, ▲ Tăng 30,2% so với tháng 4 năm 2024.

Châu Á và Châu Đại Dương: 4,14 triệu bao, ▼ Giảm 8,3% so với tháng 4 năm 2024.

Trung Mỹ và Mexico: 1,78 triệu bao, ▲ Tăng 4,1% so với tháng 4 năm 2024.

Nam Mỹ: 3,71 triệu bao, ▼ Giảm 28,4% so với tháng 4 năm 2024.

Xuất khẩu cà phê nhân xanh theo vùng lãnh thổ 7 tháng niên vụ 2024/2025



Nguồn: ICO

TÌNH HÌNH NHẬP KHẨU CÀ PHÊ

Hoa Kỳ: **1,3** tỷ USD,



Tăng **32,2%** so với tháng trước.

Tăng **60,3%** so với năm trước.

Đức: **684,2** Triệu USD,



Tăng **26,6%** so với tháng trước.

Tăng **49%** so với năm trước.

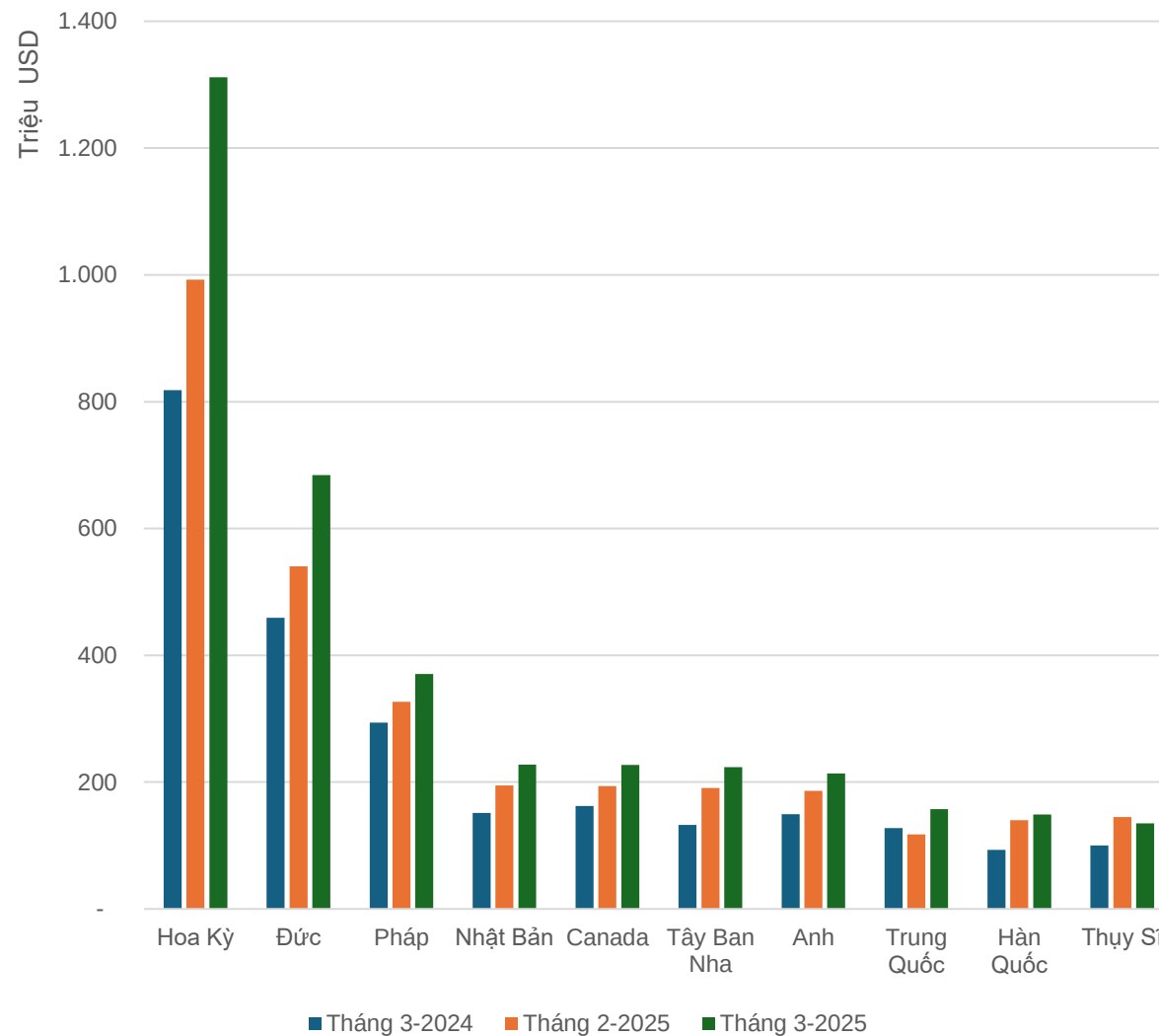
Pháp: **370,7** triệu USD,



Tăng **13,5%** so với tháng trước.

Tăng **26,1%** so với năm trước.

Top 10 quốc gia nhập khẩu cà phê tháng 3/2025



Nguồn: ITC, tháng 4/2024

Xuất khẩu cà phê Quý I/2025 đạt kỷ lục cao nhất 5 năm

Số liệu xuất khẩu

- **Tổng lượng xuất khẩu:** 3,59 triệu bao (loại 60 kg)
- **Tăng trưởng:** ↑ **20%** so với cùng kỳ năm 2024
- **Kỷ lục:** Mức cao nhất trong **5 năm gần đây**

Theo ông Germán Bahamón, Giám đốc điều hành Liên đoàn Những người trồng cà phê Quốc gia Colombia (FNC), kết quả này phản ánh sự phục hồi năng lực cạnh tranh của cà phê Colombia trên thị trường quốc tế, bất chấp những thách thức về hậu cần và bất ổn địa chính trị



A close-up photograph of a coffee plant branch with several green, unripe coffee cherries. The leaves are dark green and glossy, with prominent veins. The background is blurred, showing more foliage.

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

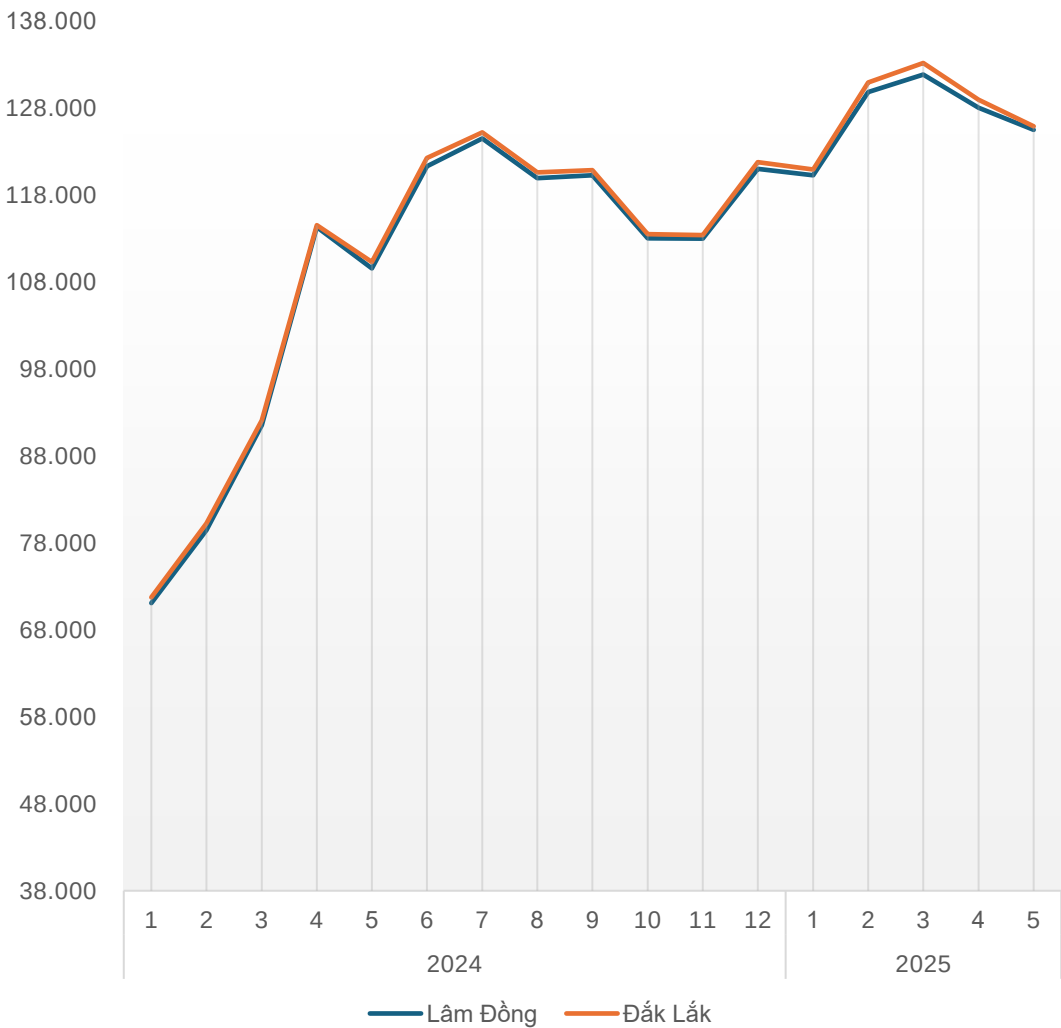
DIỄN BIẾN GIÁ CÀ TRONG THÁNG 5/2024

Tháng 5/2025, giá cà phê trong nước có xu hướng giảm do ảnh hưởng từ thị trường cà phê thế giới.

Đắk Lắk: 125.839 VNĐ/kg,
Giảm **3.065 VNĐ/kg** so với tháng trước.
Tăng **15.583 VNĐ/kg** so với cùng kỳ năm trước.

Lâm Đồng: 128.105 VNĐ/kg,
Giảm **2.541 VNĐ/kg** với tháng trước.
Tăng **15.911 VNĐ/kg** so với cùng kỳ năm trước.

Giá cà phê tại số tỉnh Tây Nguyên giai đoạn 2024-2025



Nguồn: Cộng tác viên khu vực Tây Nguyên

NGÀNH CÀ PHÊ HƯỚNG TỚI XUẤT KHẨU 1,8 TRIỆU TẤN TRONG NĂM 2025

1. Mục tiêu xuất khẩu 2025:

- **Sản lượng:** 1,7–1,8 triệu tấn
- **Giá trị:** vượt **6 tỷ USD**
- **EU là thị trường trọng điểm**
 - + Đức DE: 11%
 - + Italia IT: 8,1%
 - + Tây Ban Nha ES: 8%

2. Tình hình chế biến & tiêu dùng nội địa:

- **Chế biến sâu** mới đạt ~10%
→ Giá trị ~6.000 USD/tấn (thấp hơn tiềm năng)
- Sản xuất chủ yếu: **90% do hộ nông dân nhỏ** (3–5 tấn/năm)
- **Tiêu thụ nội địa** chỉ 5–10% tổng sản lượng

3. Đề xuất chiến lược nâng giá trị:

- **Tái cơ cấu** theo vùng nguyên liệu bền vững & tín chỉ carbon
- Nâng tỷ lệ chế biến sâu lên **40–45%**

4. Tuân thủ EUDR – cơ hội & thách thức:

- Doanh nghiệp vi phạm: có thể bị phạt tới **4% doanh thu** & loại khỏi EU
- EU gia hạn thêm **12 tháng**
 - + Doanh nghiệp lớn: đến **30/12/2025**; Doanh nghiệp nhỏ: đến **30/6/2026**



Việt Nam được xếp vào nhóm “RỦI RO THẤP” theo quy định EUDR (EU, 5/2025)

- Ngày 24/5/2025, Ủy ban châu Âu (EC) công bố xếp hạng rủi ro các quốc gia theo Quy định về sản xuất và tiêu thụ sản phẩm không gây mất rừng (EUDR). Theo đó, Việt Nam được xếp vào nhóm quốc gia "rủi ro thấp", đây là tín hiệu tích cực cho các ngành xuất khẩu liên quan như cà phê, ca cao, cao su và gỗ. Việc xếp loại này đồng nghĩa với việc hàng hóa từ Việt Nam khi xuất khẩu sang EU sẽ chịu quy trình thẩm định đơn giản hơn, với tỷ lệ kiểm tra ngẫu nhiên chỉ 1%, so với mức 3% hoặc 9% của nhóm "rủi ro tiêu chuẩn" hoặc "rủi ro cao".
- Bên cạnh Việt Nam, các quốc gia ASEAN khác như Philippines, Thái Lan, Lào, Singapore và Brunei cũng được xếp vào nhóm "rủi ro thấp". Trong khi đó, Indonesia và Malaysia – dù đang đàm phán thương mại với EU– vẫn thuộc nhóm "rủi ro tiêu chuẩn" và phải tuân thủ các quy định nghiêm ngặt hơn.



Dự án V-SCOPE – Nâng cao bền vững hệ canh tác cà phê & hồ tiêu Tây Nguyên

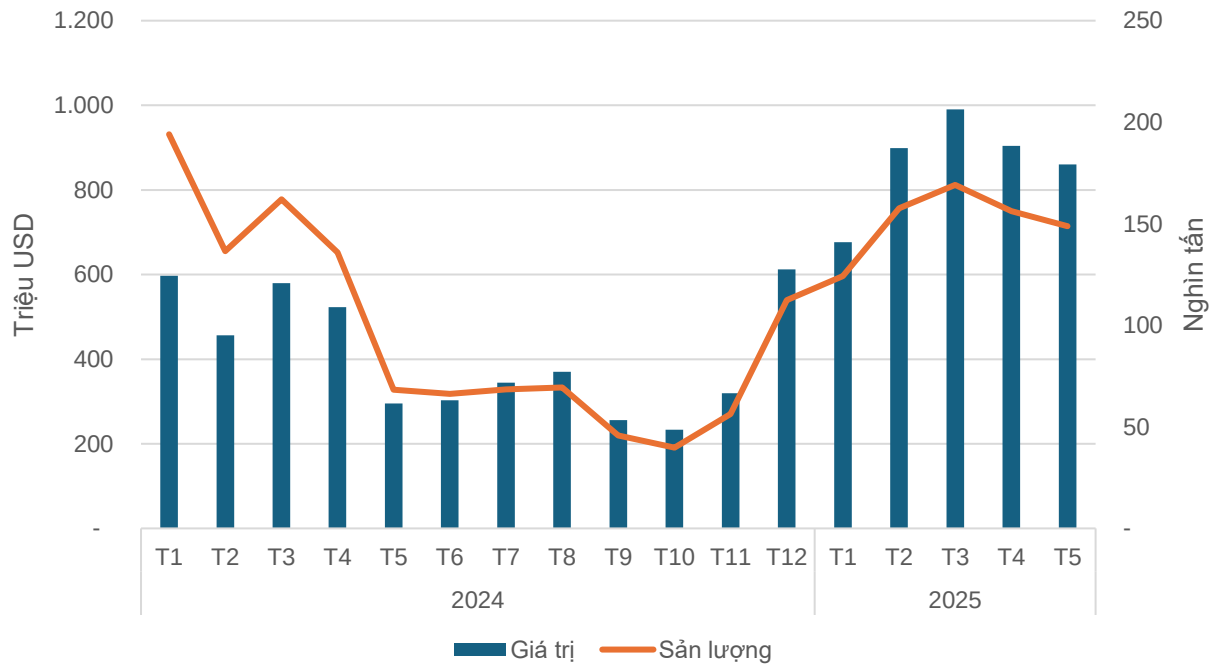
- Ngày 20/5 tại TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, dự án V-SCOPE đã tổ chức cuộc họp chia sẻ kết quả đạt được trong quá trình triển khai nhằm nâng cao tính bền vững, năng suất và giá trị kinh tế cho hệ thống canh tác cà phê và hồ tiêu ở Tây Nguyên. Cuộc họp có sự tham gia của đại diện các bộ ngành, chuyên gia, doanh nghiệp trong và ngoài nước.
- Dự án do ACIAR (Úc) tài trợ, ICRAF chủ trì và CIRAD phối hợp thực hiện, hướng tới cải thiện sinh kế nông hộ nhỏ, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và phát triển chuỗi giá trị nông nghiệp bền vững. Dự án nhận được sự ủng hộ từ chương trình Aus4Innovation và góp phần củng cố quan hệ đối tác chiến lược Việt Nam – Australia.
- Từ năm 2021, V-SCOPE đã thực hiện các hoạt động như: xác định sâu bệnh trong đất, phát triển chế phẩm sinh học, nghiên cứu mô hình đa canh, cải thiện hiệu quả tưới tiêu và sử dụng phân bón, đánh giá tác động biến đổi khí hậu, và phát triển cà phê chất lượng cao. Dự án triển khai đến hết năm 2025.



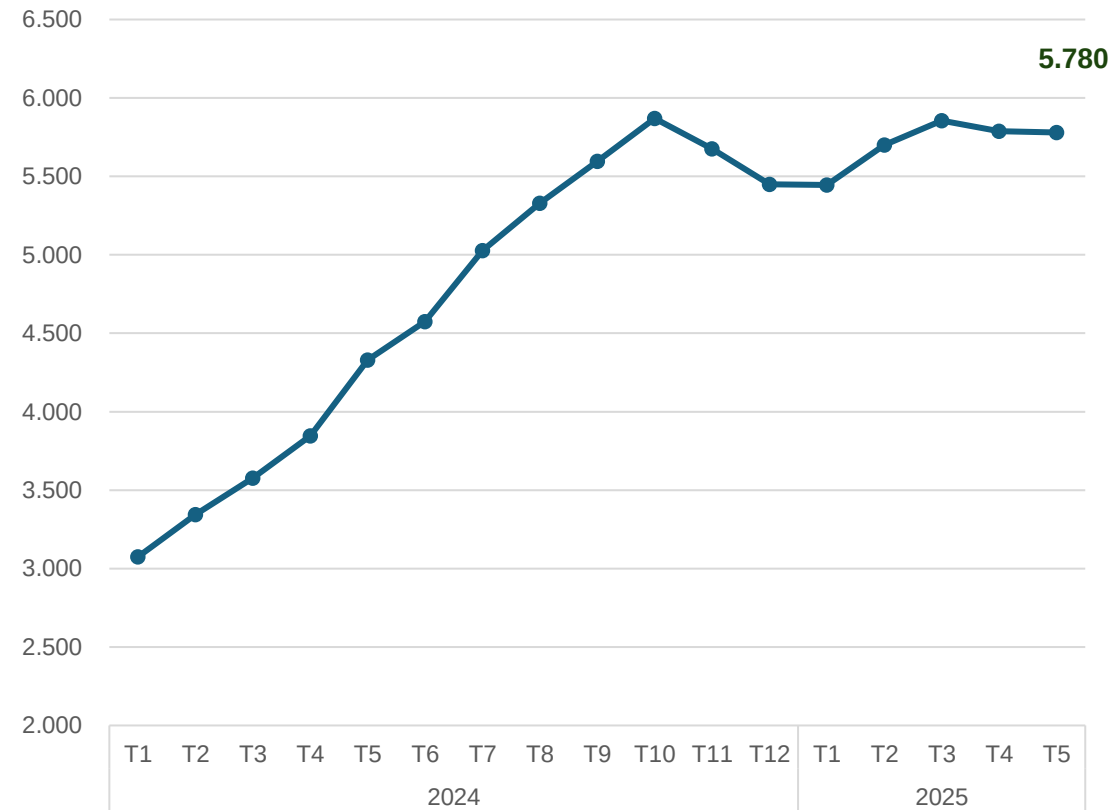
Tình hình xuất khẩu cà phê Việt Nam

TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ

Tháng 5/2025, xuất khẩu cà phê đạt hơn **148 nghìn tấn** (khoảng 2,48 nghìn bao), trị giá **859,9 triệu USD**, **tăng 191%** về giá trị và tăng **118%** về lượng so với cùng kỳ năm trước.



Nguồn: Cục Hải quan



Nguồn: Cục Hải quan

Tháng 5/2025, giá xuất khẩu cà phê của Việt Nam đạt **5.780 USD/tấn**, **tăng 33,5%** so với tháng 5/2024.

TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ

GIÁ TRỊ XUẤT KHẨU CÀ PHÊ SANG MỘT SỐ THỊ TRƯỜNG CHÍNH THÁNG 5/2025



Đức

• Giá trị **137** triệu USD, ↑ tăng **331%** so với T5/2024



Nhật Bản

• Giá trị **60,6** triệu USD ↑ tăng **103%** so với T5/2024



Ý

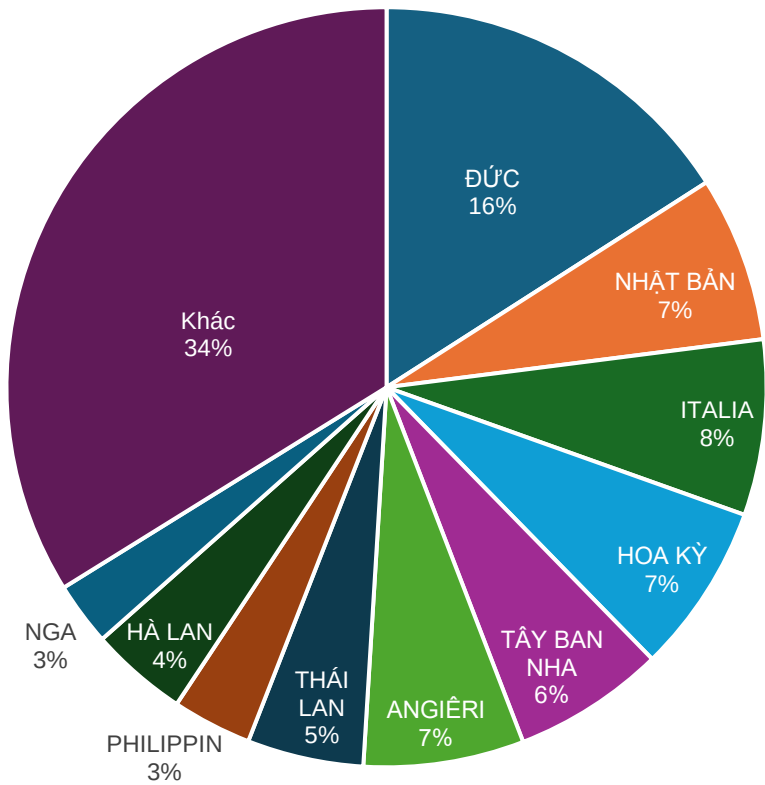
• Giá trị **64,3** triệu USD ↑ tăng **162%** so với T5/2024



Hoa Kỳ

• Giá trị **62,2** triệu USD ↑ tăng **237%** so với T5/2024

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU CÀ PHÊ THÁNG 5/2025



Nguồn: Cục Hải quan

TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ

GIÁ TRỊ XUẤT KHẨU MỘT SỐ LOẠI CÀ PHÊ CHÍNH T5/2024



Chưa rang chưa khử cafein

Kim ngạch: **655,9** Triệu USD

Giảm **19,3%** so với T4/2025

Tăng **198%** so với T5/2024



Cà phê tan

Kim ngạch: **99,1** Triệu USD

Tăng **8,2%** so so với T4/2025

Tăng **110%** so với T5/2024



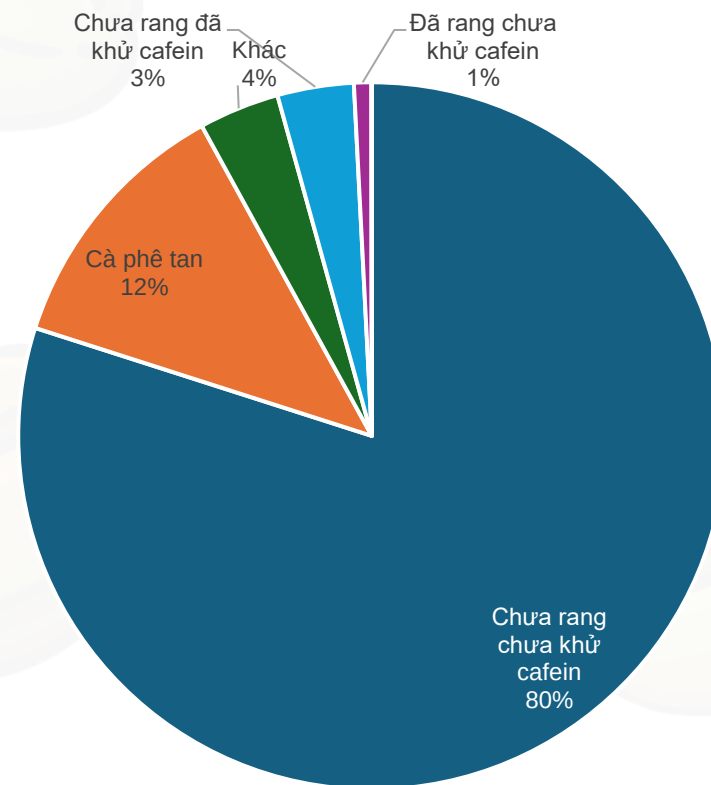
Chưa rang đã khử cafein

Kim ngạch: **28,2** Triệu USD

Tăng **8%** so với T4/2025

Tăng **87,5%** so với T5/2024

CƠ CẤU LOẠI CÀ PHÊ XUẤT KHẨU THÁNG 5/2025



Nguồn: Tính toán từ số liệu Hải quan



Tình hình sản xuất cà phê tại Việt Nam

 Mục tiêu đến cuối năm 2025 – Huyện Đơn Dương, Lâm Đồng

✓ Rà soát & phân loại 100% diện tích cà phê theo quy định EUDR của Liên minh Châu Âu

✓ Tối thiểu 50% diện tích được:

-  Đăng ký mã số vùng trồng
-  Đảm bảo truy xuất nguồn gốc
-  Gắn với chỉ dẫn địa lý theo EUDR

 Hướng tới chuỗi cung ứng cà phê bền vững – minh bạch – truy xuất nguồn gốc



SƠN LA

Thực trạng phát triển cà phê Arabica tại huyện

Thuận Châu – Sơn La:

- 🌱 6.658 ha cà phê Arabica, đứng thứ 3 toàn tỉnh
- 🍷 5.238 ha đang thu hoạch, năng suất 5–6 tấn quả tươi/ha
- 📅 Cà phê trồng từ những năm 1990, phù hợp khí hậu – thổ nhưỡng
- ✅ Hơn 400 ha đạt chuẩn 4C
- 🧪 Đang thử nghiệm giống mới: THA1, H1, Starmaya

Định hướng & giải pháp tới 2025

- 🔄 Tái canh 440 ha bằng giống mới
- 🔄 Chuyển đổi đất kém hiệu quả sang trồng cà phê
- 📖 Đào tạo theo tiêu chuẩn VietGAP, 4C, UTZ, RA
- 🤝 Khuyến khích liên kết nông dân – HTX – doanh nghiệp
- 🏭 Gắn sản xuất với chế biến, tiêu thụ, bảo vệ môi trường

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- **Mục diễn biến giá quốc tế:** Tổ chức cà phê Thế giới, Investing
- **Mục sản xuất và xuất khẩu toàn cầu:** Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA); Tổ chức cà phê Thế giới
- **Mục giá cả trong nước:** Cộng tác viên địa phương của Trung tâm Thông tin PTNNNT
- **Mục tình hình sản xuất:** Báo cáo thống kê của Cục Thống kê và Bộ Nông nghiệp và PTNT, và cộng tác viên địa phương của Trung tâm Thông tin PTNNNT
- **Mục tình hình xuất khẩu trong nước:** Cục Hải Quan Việt Nam

[1]<https://www.reuters.com/sustainability/climate-energy/eleven-countries-demand-eu-weakens-deforestation-law-further-document-shows-2025-05-26/>

[2]:<https://dailycoffeenews.com/2025/05/27/asean-coffee-federation-launches-acap-platform-for-evaluation-education/>

[3]:<https://www.reuters.com/world/americas/nestles-nescafe-invest-additional-89-million-brazil-business-2025-05-22/>

[4]:<https://nilepost.co.ug/probe/258535/uganda-hosts-continental-coffee-summit-as-eu-deadline-threatens-smallholder-livelihoods>

[5]:<https://baogialai.com.vn/viet-nam-duoc-xep-vao-nhom-rui-ro-thap-trong-quy-dinh-chong-pha-rung-cua-eu-post324575.html>

[6]:http://english.scio.gov.cn/pressroom/2025-02/25/content_117732369.html

[7]:<https://baolamdong.vn/doi-song/202505/don-duong-phan-loai-100-dien-tich-ca-phe-khong-gay-mat-rung-4b94562/>



Ý kiến góp ý, xin vui lòng gửi đến:

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
VIỆN CHIẾN LƯỢC, CHÍNH SÁCH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Địa chỉ: *Số 16 Thụy Khuê, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà Nội*

Email: thongtinhitruong@ipsard.gov.vn; info@agro.gov.vn

Website: <http://agro.gov.vn/>